**Vừa qua, VKSND cấp cao tại Đà Nẵng ra Thông báo số 39/TB-VKS-HC rút kinh nghiệm vụ án hành chính “Khiếu kiện yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất”.**

**Nội dung vụ án**

Năm 1997, Nhà nước có chủ trương lập làng mới trên cạn cho 46 hộ dân vạn đò tại thôn Văn Phú, xã QV, huyện QT, tỉnh QB. Theo đó, vợ chồng ông Hoàng Q và bà Hoàng Thị H là một trong 46 hộ dân được UBND xã QV làm thủ tục đề nghị UBND huyện QT (nay là UBND thị xã B) cấp đất ở. Sau khi làm xong thủ tục, ngày 10/7/1999, UBND xã QV đã lập danh sách đề nghị UBND huyện QT cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 46 hộ. Ngày 03/4/2000, Phòng địa chính huyện đã kiểm tra, xác nhận và UBND huyện đã có Quyết định cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 46 hộ. Trong danh sách được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, diện tích ông Hoàng Q được cấp làm 100m2, thuộc tờ bản đồ số 4, thửa 286 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số L716186 cấp ngày 11/7/2000, số Quyết định cấp là 366/QĐUB ngày 11/4/2000. Ông Q, bà H khai rằng không nhận được Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất như trong danh sách đã cấp vì lý do ông, bà nhờ bà Hoàng Thị K (mẹ bà Lê Thị N) đứng ra làm giúp hồ sơ đề nghị cấp đất.

Tháng 08/2017, sau khi làm ăn xa trở về, vợ chồng ông Q và bà H đã làm đơn kiến nghị lên UBND xã QV. UBND xã đã thành lập tổ kiểm tra thì ông, bà mới biết được mảnh đất trên đã được UBND huyện QT cấp cho hộ bà Lê Thị N (con gái bà Hoàng Thị K). Vì vậy, ông Q và bà H khởi kiện yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà Lê Thị N, đồng thời yêu cầu UBND thị xã B cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất trên cho ông, bà.

**Quá trình giải quyết vụ án**

Bản án hành chính sơ thẩm số 13/2018/HC-ST ngày 31/10/2018 của TAND tỉnh QB quyết định: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng Q và bà Hoàng Thị H về yêu cầu hủy Giấy chứng nhận số K120055 cấp ngày 11/4/1997 cho bà Lê Thị N.

Ngày 06/11/2018, bà Lê Thị N có đơn kháng cáo yêu cầu sửa án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng Q và bà Hoàng Thị H.

Bản án hành chính phúc thẩm số 31/2019/HC-PT ngày 22/3/2018 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng quyết định:

“Chấp nhận kháng cáo của bà Lê Thị N, sửa Bản án hành chính sơ thẩm số 13/2018/HC-ST ngày 31/10/2018 của TAND tỉnh QB.

Tuyên xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng Q và bà Hoàng Thị H về yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số K120055 ngày cấp 11/4/1994 cho bà Lê Thị N của UBND huyện QT, tỉnh QB”.

**Vấn đề cần rút kinh nghiệm**

**Về tố tụng:**

Ông Lê M cùng bà Lê Thị N là người đang quản lý, sử dụng thửa đất số 286, tờ bản đồ số 04 tại thôn Văn Phú, xã QV, huyện QT (nay là thị xã B), tỉnh QB từ trước đến nay (ngày 31/7/2018, ông Lê M kê khai đăng ký theo bản đồ số 8 được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh QB phê duyệt năm 2017 là thửa 294, diện tích 192m2, đất ở) nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không triệu tập ông M tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan mà chỉ để tên ông trong bản án sơ thẩm là vi phạm nghiêm trọng tố tụng.

**Về nội dung:**

Về nguồn gốc đất: UBND thị xã B trình bày diện tích đất trên là của ông Lê M (cha của bà Lê Thị N) nuôi trồng thủy sản và ngày 11/4/1997, UBND huyện QT đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Lê Thị N số K120055, thửa số 286, tờ bản đồ 04, diện tích 100m2.

Bà Lê Thị N cho rằng: Thửa đất trên do bà ngoại của bà là bà Hoàng Thị L sử dụng từ năm 1968 đến năm 1986 để lại cho bố bà là ông Lê M sử dụng. Ngày 11/4/1997, UBND huyện QT đã cắt 100m2 đất ở lâu dài cấp cho bà theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số K120055 thuộc thửa số 286, tờ bản đồ 04 tại thôn Văn Phú, xã QV, thị xã B, tỉnh QB.

Ông Q và bà H khởi kiện cho rằng ông, bà đã được UBND xã QV đề nghị UBND huyện QT cấp đất ở theo Quyết định số 366/QĐUB ngày 11/4/2000 nhưng Danh sách đề nghị cấp đất của UBND xã QV ngày 10/7/1999 mà ông Q, bà H cung cấp là bản photo không có chứng thực.

Đối với hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số L716186 ngày 11/7/2000 cho ông Hoàng Q và bà Hoàng Thị H có số thửa 286, tờ bản đồ 04, diện tích 100m2 và hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số K120055 ngày 11/4/1997 cho bà Lê Thị N, UBND thị xã B trình bày: Qua kiểm tra tại kho lưu trữ Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thị xã B cũng như các cơ quan khác, không tìm thấy các hồ sơ cấp đất này. Ông Q và bà H cũng trình bày sau khi có danh sách cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, ông, bà không nhận được Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất này vì đi làm ăn xa.

Tuy nhiên, theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án, UBND thị xã B đã cung cấp bản sao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số K120055 ngày 11/4/1997 mang tên Lê Thị N, thửa số 286, tờ bản đồ 04, diện tích 100m2 (Công văn số 646/UBND ngày 30/7/2018 của UBND thị xã B).

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số K120055 ngày 11/4/1997 được cấp cho bà Lê Thị N trước khi UBND xã QV có Danh sách đề nghị cấp đất cho các hộ dân vạn chài vào 10/7/1999 và trước khi ban hành Quyết định số 366/QĐUB ngày 11/4/2000 (cấp trước 02 năm 03 tháng).

Mặt khác, từ sau khi Quyết định số 366/QĐUB ngày 11/4/2000 được ban hành đến năm 2017, ông Q và bà H không trực tiếp sử dụng thửa đất trên.

Thế nhưng Tòa án cấp sơ thẩm lại nhận định việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số L716186 cho ông Hoàng Q và bà Hoàng Thị H có số thửa 286, tờ bản đồ 04, diện tích 100m2 theo Quyết định số 366/QĐUB ngày 11/4/2000 dựa trên Danh sách đề nghị cấp đất của UBND xã QV ngày 10/7/1999 là đúng quy định và bà lê Thị N không thuộc đối tượng cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Việc nhận định này dẫn đến chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng Q và bà Hoàng Thị H về yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số K120055 cấp ngày 11/4/1997 cho bà Lê Thị N và buộc cấp lại cho ông Q, bà H là không có căn cứ.

Do đó, Tòa án cấp phúc thẩm đã tuyên sửa bản án sơ thẩm, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng Q và bà Hoàng Thị H về yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số K120055 đã cấp ngày 11/4/1997 cho bà Lê Thị N của UBND huyện QT, tỉnh QB.

<https://vksndtc.gov.vn/tin-chi-tiet-7657>